



THÁNG 09/2023

BẢN TIN PHÁP LUẬT

CÔNG TY LUẬT TNHH ATS

Văn phòng TP. Hà Nội
Tầng 10, Tòa nhà Đào Duy Anh
Số 9 Đào Duy Anh, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Email: partners@atslegal.vn – Tel: +84-24-3751 1888

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh
Tầng 12, Tòa nhà 40 Phạm Ngọc Thạch
Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
Website: www.atslegal.vn - Tel: 84-28-3926 2635





VŨ THỊ THU HÀ

LUẬT SƯ ĐIỀU HÀNH – CÔNG TY LUẬT TNHH ATS



— LỜI NÓI ĐẦU —

TỪ LUẬT SƯ ĐIỀU HÀNH

Chúng tôi cam kết cung cấp dịch vụ pháp lý hiệu quả, tin cậy với tinh thần trách nhiệm cao nhất tới từng khách hàng.

Phương pháp của chúng tôi là luôn tập trung vào khách hàng, luôn đề xuất giải pháp hữu hiệu và hướng tới sự đổi mới. Chúng tôi có một đội ngũ luật sư giàu kinh nghiệm để cung cấp các dịch vụ pháp lý đa dạng, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng.

Chúng tôi luôn nỗ lực tối đa để hỗ trợ giải quyết các vấn đề pháp lý của khách hàng, giúp khách hàng giảm thiểu chi phí và tập trung thực hiện các hoạt động kinh doanh cốt lõi của mình.

LIÊN KẾT – TIN TƯỞNG – THÀNH CÔNG

Tại Công ty Luật ATS, hành động của chúng tôi phản ánh niềm tin của chúng tôi – đó là cung cấp các dịch vụ pháp lý chuyên nghiệp tốt nhất, đạt được và duy trì sự tin tưởng và hài lòng của khách hàng.

Để trở thành hãng luật hàng đầu cung cấp dịch vụ đa dạng về các vấn đề pháp lý trong nước và quốc tế, chúng tôi đã phối hợp, liên kết với nhiều đơn vị, tổ chức trong nước và quốc tế.

Chúng tôi tự hào về khả năng xây dựng niềm tin với khách hàng và hỗ trợ khách hàng tuân thủ quy định pháp luật hiện hành. Chúng tôi luôn đạt được tỷ lệ thành công rất cao, vượt quá sự mong đợi của khách hàng trong việc hoàn thành các yêu cầu đa dạng của các khách hàng hoạt động trong nhiều lĩnh vực hoạt động kinh doanh

MỤC LỤC

Cập nhật quy định pháp luật hàng tháng

1. ĐẤT ĐAI

- Điều kiện được miễn giảm tiền thuê đất trong 07 lĩnh vực tại Hà Nội

2. LAO ĐỘNG

- Một số thay đổi trong thủ tục xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài
- Tiếp tục hỗ trợ 03 nhóm người lao động bị ảnh hưởng việc làm đến hết năm 2023

3. BẢO HIỂM

- Đơn độc triển khai chi trả qua tài khoản cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội



MỤC LỤC

Cập nhật quy định pháp luật hàng tháng

3. BẢO HIỂM

- *08 trường hợp chủ xe cơ giới không được bảo hiểm bồi thường thiệt hại*
- *Thủ tục đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng BHXH tự nguyện*

4. XUẤT – NHẬP KHẨU

- *Bổ sung 3 nước áp dụng thuế xuất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt*

5. DOANH NGHIỆP

- *Hướng dẫn hỗ trợ theo hợp đồng tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa*





Điều kiện được miễn giảm tiền thuê đất trong 07 lĩnh vực tại Hà Nội

Nội dung đề cập tại Quyết định 17/2023/QĐ-UBND về chính sách ưu đãi tiền thuê đất trong các lĩnh vực: giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(i) Khu vực các huyện và thị xã Sơn Tây.

Được miễn 100% tiền thuê đất cho cả thời gian thực hiện dự án trong thời hạn được thuê đất cho tất cả các lĩnh vực xã hội hóa quy định tại khoản 1, Điều 1 Quyết định 17/2023/QĐ-UBND.

- Khu vực các quận không bao gồm 04 quận: Ba Đình, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm.

Được giảm 60% tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thực hiện dự án trong thời hạn được thuê đất cho các lĩnh vực xã hội hóa quy định tại khoản 1, Điều 1 Quyết định 17/2023/QĐ-UBND (trừ các dự án xã hội hóa đầu tư xây

dựng bệnh viện, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp);

- Khu vực 04 quận: Ba Đình, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm.

Được giảm 30% tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thực hiện dự án trong thời hạn được thuê đất cho các lĩnh vực xã hội hóa quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định 17/2023/QĐ-UBND (trừ các dự án xã hội hóa đầu tư xây dựng bệnh viện, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp).

(ii) Trường hợp dự án xã hội hóa thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư thì áp dụng tỷ lệ % đơn giá thuê đất theo Quyết định 12/2021/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND Thành phố và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

▶ [Quyết định 17/2023/QĐ-UBND](#)

Một số thay đổi trong thủ tục xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài

Theo Nghị định 70/2023/NĐ-CP, thẩm quyền chấp thuận về việc sử dụng người lao động nước ngoài như sau:

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc theo Mẫu số 03/PLI Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 70/2023/NĐ-CP trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo giải trình hoặc báo cáo giải trình thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài.

Cụ thể, đăng tuyển dụng trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Việc làm) hoặc Cổng thông tin điện tử của Trung tâm dịch vụ việc làm do Chủ tịch

UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập.

Thời hạn ít nhất 15 ngày kể từ ngày dự kiến báo cáo giải trình với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động nước ngoài dự kiến làm việc.

Nội dung thông báo tuyển dụng bao gồm: vị trí và chức danh công việc, mô tả công việc, số lượng, yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, mức lương, thời gian và địa điểm làm việc.

Sau khi không tuyển được người lao động Việt Nam vào các vị trí tuyển dụng người lao động nước ngoài, người sử dụng lao động có trách nhiệm xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài.

➤ [Nghị định 70/2023/NĐ-CP](#)





Tiếp tục hỗ trợ 03 nhóm người lao động bị ảnh hưởng việc làm đến hết năm 2023

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành Quyết định 7785/QĐ-TLĐ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ đoàn viên công đoàn, người lao động bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng.

Theo đó, đoàn viên, người lao động làm việc theo hợp đồng lao động tại doanh nghiệp có đóng kinh phí công đoàn trước ngày 01 tháng 4 năm 2023 bị giảm thời gian làm việc, bị ngừng việc, bị tạm hoãn hợp đồng lao động, bị nghỉ việc không hưởng lương, bị chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng trong thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023 tiếp tục nhận được hỗ trợ.

Điều kiện để đoàn viên, người lao động bị giảm thời gian làm, ngừng việc nhận được hỗ trợ:

- Bị giảm thời gian làm việc hàng ngày hoặc giảm số ngày làm việc trong tuần hoặc trong tháng (trừ trường hợp giảm thời gian làm thêm giờ) hoặc bị ngừng việc theo khoản 3 Điều 99 Bộ luật Lao động từ 14 ngày trở lên;
- Thu nhập (chưa trừ các khoản đóng bắt buộc hằng tháng theo quy định của pháp luật) của một tháng bất kỳ bằng hoặc thấp hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định tại Nghị định số 38/2022/NĐ-CP;
- Thời gian bị giảm giờ làm việc, ngừng việc từ ngày 01 tháng 4 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.

➤ [Quyết định 7785/QĐ-TLĐ](#)

BẢO HIỂM

▶ [Quay lại mục lục](#)

Đôn đốc triển khai chi trả qua tài khoản cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội

Ngày 22/8/2023, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Công văn 3415/LĐTBXH-CNTT về việc đôn đốc triển khai chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội. Trong đó giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công an và các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai chi trả qua tài khoản cho 100% đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội từ 02/2023.

Ngày 07/8/2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết 124/NQ-CP về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7/2023, trong đó giao Bộ LĐTBXH chỉ đạo chi trả qua tài khoản cho 100% đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội đã có tài khoản (tài khoản ngân hàng, ví điện tử, tài khoản mobile money,...) từ ngân sách nhà nước, hoàn thành trong 9/2023.

Qua báo cáo, một số địa phương đã có phương pháp triển khai hiệu quả và có kết quả tích cực trong công tác chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội. Tuy nhiên, còn một số địa phương thực hiện chưa tốt, chưa quan tâm triển khai đến nhiệm vụ này.

Do đó, Bộ LĐTBXH đề nghị UBND cấp tỉnh khẩn trương đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan tích cực triển khai chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

Đồng thời, định kỳ hàng tháng báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện theo yêu cầu tại Công văn 1085/LĐTBXH-TTTT của Bộ LĐTBXH để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

▶ [Công văn 3415/LĐTBXH-CNTT](#)





08 trường hợp chủ xe cơ giới không được bảo hiểm bồi thường thiệt hại

Ngày 06/9/2023, Chính phủ ban hành Nghị định 67/2023/NĐ-CP quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng. Theo đó, doanh nghiệp bảo hiểm không bồi thường trong 08 trường hợp sau:

- Chủ xe cơ giới, người lái xe hoặc người bị thiệt hại cố ý gây thiệt hại;
- Người lái xe gây tai nạn cố ý bỏ chạy và không thực hiện trách nhiệm dân sự của chủ xe. Trường hợp lái xe gây tai nạn cố ý bỏ chạy nhưng đã thực hiện trách nhiệm dân sự thì không thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm;
- Người lái xe không đủ điều kiện về độ tuổi; không có Giấy phép lái xe hoặc sử dụng Giấy phép lái xe không hợp lệ, bị tẩy xóa hoặc hết hạn sử dụng...;

- Thiệt hại gây ra hậu quả gián tiếp gồm giảm giá trị thương mại, thiệt hại gắn với việc sử dụng, khai thác tài sản bị thiệt hại;
- Thiệt hại đối với tài sản do lái xe có nồng độ cồn vượt quá mức trị số bình thường theo hướng dẫn của Bộ Y tế, sử dụng ma túy, chất kích thích bị cấm theo quy định của pháp luật;
- Thiệt hại với tài sản bị mất cắp hoặc bị cướp trong tai nạn;
- Thiệt hại với tài sản đặc biệt gồm vàng, bạc, đá quý, giấy tờ có giá trị như tiền, đồ cổ, tranh ảnh quý hiếm, thi hài, hài cốt;
- Thiệt hại do chiến tranh, động đất, khủng bố.

Thời hạn bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe là từ 01 đến 03 năm.

► [Nghị định 67/2023/NĐ-CP](#)

BẢO HIỂM

Thủ tục đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng BHXH tự nguyện

Ngày 19/9/2023, Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quyết định 1318/QĐ-BHXH công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của BHXH Việt Nam.

Bước 1. Lập, nộp hồ sơ

- Trường hợp người tham gia đóng trực tiếp cho cơ quan BHXH hoặc Tổ chức dịch vụ: Lập hồ sơ theo quy định tại tiết 1.1 điểm 1 Mục 2.3 và nộp cho Tổ chức dịch vụ hoặc cơ quan BHXH trên phạm vi toàn quốc.
- Trường hợp người tham gia nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công: Lập hồ sơ theo quy định tại tiết 1.2 điểm 1 Mục 2.3 và nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.
- Trường hợp người tham gia có yêu cầu hoàn trả tiền đóng BHXH tự nguyện: Lập hồ sơ theo quy định Mục 2.3, nộp trực tiếp cho cơ quan BHXH hoặc Tổ chức dịch vụ.

Bước 2. Đóng tiền

- Người tham gia: Đóng tiền theo phương thức đăng ký cho tổ chức dịch vụ hoặc cơ quan BHXH trên phạm vi toàn quốc hoặc đóng tiền trực tuyến khi thực hiện qua Cổng Dịch vụ công.
- Tổ chức dịch vụ: thu tiền đóng BHXH phần thuộc trách nhiệm đóng của người tham gia BHXH tự nguyện; cấp biên lai thu tiền theo quy định. Nộp số tiền đã thu của người tham gia cho cơ quan BHXH hàng ngày thông qua tài khoản ngân hàng hoặc hệ thống tiện ích thông minh.

Bước 3. Cơ quan BHXH tiếp nhận hồ sơ và giải quyết theo quy định.

Bước 4. Nhận kết quả giải quyết gồm: Sổ BHXH; Quyết định hoàn trả (Mẫu C16-TS) và tiền hoàn trả theo hình thức đã đăng ký.

➤ [Quyết định 1318/QĐ-BHXH](#)

▶ [Quay lại mục lục](#)



XUẤT – NHẬP KHẨU

► [Quay lại mục lục](#)



Bổ sung 3 nước áp dụng thuế xuất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt

Ngày 07/9/2023, Chính phủ đã ra Nghị định 68/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương giai đoạn 2022 - 2027.

Đối với các tờ khai hải quan của hàng hóa nhập khẩu hoặc xuất khẩu giữa Việt Nam và Malaysia đăng ký từ 29/11/2022 đến trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, nếu đáp ứng đủ các điều kiện để được hưởng thuế xuất khẩu ưu đãi, thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt quy định tại Nghị định này và nộp thuế theo mức thuế cao hơn thì được cơ quan hải quan xử lý tiền thuế nộp thừa theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý thuế.

Ngoài Malaysia, Chính phủ quyết định bổ sung thêm Chile và Brunei được áp dụng thuế xuất khẩu ưu đãi, thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (Hiệp định CPTPP) giai đoạn 2022-2027.

Nghị định số 68/2023/NĐ-CP có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07/9/2023.

Ngoài ra, các bộ, cơ quan, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao nghiên cứu đẩy nhanh việc hình thành các sở, sàn giao dịch tập trung đối với các thị trường bất động sản, báo cáo Thủ tướng Chính phủ lộ trình thực hiện trong tháng 8/2023.

► [Nghị định 68/2023/NĐ-CP](#)

DOANH NGHIỆP

Hướng dẫn hỗ trợ theo hợp đồng tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

Bộ Tài chính ban hành Thông tư 52/2023/TT-BTC hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

Đối với nguồn ngân sách nhà nước: Kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ DNNVV được thực hiện thông qua dự toán ngân sách nhà nước giao cho các cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV. Quy trình lập, quyết định, giao dự toán, chấp hành và kế toán, kiểm toán, quyết toán ngân sách nhà nước hỗ trợ DNNVV theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, nội dung chi, định mức chi, mức hỗ trợ và nguyên tắc thực hiện hỗ trợ quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP, hướng dẫn tại Thông tư này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Việc hỗ trợ căn cứ vào khả năng cân đối nguồn lực và định hướng ưu tiên hỗ trợ trong từng thời kỳ của ngân sách nhà nước hằng năm.

Đối với nguồn đóng góp, tài trợ: Việc huy động, quản lý, thanh quyết toán kinh phí phải tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành. Trường hợp có thỏa thuận với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân về việc sử dụng khoản đóng góp, tài trợ chi trả cho phần ngân sách nhà nước hỗ trợ thì thực hiện theo đúng thỏa thuận. Nguyên tắc xác định chi phí như sau: Đối với nội dung chi có quy định cụ thể tiêu chuẩn, định mức tại các văn bản pháp lý do cơ quan có thẩm quyền ban hành thì xác định chi phí theo đúng chế độ quy định.

➤ [Thông tư 52/2023/TT-BTC](#)

▶ [Quay lại mục lục](#)



LĨNH VỰC CHUYÊN MÔN

Luôn sẵn sàng phục vụ khách hàng



Mua bán và sáp nhập (M&A)

Chúng tôi cung cấp dịch vụ pháp lý trong suốt quá trình thực hiện giao dịch mua bán và sáp nhập doanh nghiệp, bao gồm các giao dịch xuyên quốc gia và tại Việt Nam, và cung cấp cho khách hàng ý kiến tư vấn phù hợp đối với mỗi giai đoạn.



Thuế

Chúng tôi tư vấn về tất cả các sắc thuế (thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế nhà thầu, thuế GTGT trong hoạt động kinh doanh, thương mại), và các vấn đề về tuân thủ, áp dụng các quy định về thuế trong các giao dịch cụ thể



Đầu tư

Chúng tôi cung cấp dịch vụ pháp lý cho các nhà đầu tư và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Chúng tôi luôn hiểu rõ yêu cầu của các nhà đầu tư, các tổ chức tài chính và các bên liên quan trong các dự án đầu tư quy mô lớn tại Việt Nam



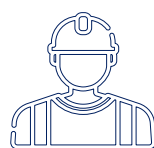
Tranh tụng

Chúng tôi luôn thảo luận toàn diện với khách hàng và xem xét các tài liệu được cung cấp để đề xuất giải pháp tối ưu nhằm bảo vệ được tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của khách hàng trong từng trường hợp cụ thể.



Tài chính - Ngân hàng

Đội ngũ luật sư của chúng tôi luôn giải quyết hiệu quả các rủi ro trong hoạt động tài chính, ngân hàng và cung cấp các dịch vụ như: xác định các rủi ro tiềm ẩn có thể phát sinh từ các giao dịch tín dụng, các hợp đồng vay, hợp đồng thế chấp, xây dựng các quy trình nội bộ của ngân hàng



Lao động

Dịch vụ của chúng tôi rất đa dạng, từ tư vấn tuyển dụng, các quyền lợi của nhân viên, đánh giá hiệu quả công việc, giao kết và chấm dứt hợp đồng lao động, các vấn đề về thuế thu nhập cá nhân, quy trình quản trị nhân sự, cho đến giải quyết tranh chấp lao động



Giao dịch dân sự

Chúng tôi luôn nỗ lực hỗ trợ khách hàng giải quyết các vấn đề pháp lý trong lĩnh vực dân sự, đất đai, hôn nhân gia đình



Hợp đồng

Chúng tôi cung cấp dịch vụ tư vấn, rà soát, hợp đồng và thỏa thuận, hỗ trợ khách hàng đàm phán với đối tác, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của khách hàng khi xảy ra tranh chấp hợp đồng



asia**law**
PROFILES

The
LEGAL
500

IFLR1000

CÔNG TY LUẬT TNHH ATS

Văn phòng TP. Hà Nội
Tầng 10, Tòa nhà Đào Duy Anh
Số 9 Đào Duy Anh, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Email: partners@atslegal.vn - Tel: +84-24-3751 1888

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh
Tầng 12, Tòa nhà 40 Phạm Ngọc Thạch
Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
Website: www.atslegal.vn - Tel: 84-28-3926 2635